| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN H**<br>**TỈNH BÌNH PHƯỚC.** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do- Hạnh phúc.** |
| Số: **20**/2018/QĐST- DSST | *H, ngày 20 tháng 7 năm 2018.* |

# QUYẾT ĐỊNH
## CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải tHnh ngày 12 tháng 7 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 50/2018/TLST-DS ngày 04 tháng 4 năm 2018.

## XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải tHnh về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo Đ xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải tHnh, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự**:

*Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị Đ – sinh năm: 1983;

Trú tại: Tổ 02, ấp 02, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước.

*Bị đơn*: Ông Phạm Thanh H, sinh năm: 1979;

Trú tại: Tổ 04, ấp 05, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Ông Phạm Thanh H phải trả cho bà Phạm Thị Đ số tiền từ việc chia tài sản chung là 10.000.000 đồng;

Phương thức thanh toán mỗi tháng anh Phạm Thanh H phải trả số tiền 2.000.000 đồng cho bà Nguyễn Thị Đ vào ngày 30 của hàng tháng kể từ ngày 30/8/2018 cho đến khi hết nợ, thời hạn thời hạn thanh toán cuối cùng vào ngày 30/12/2018.

**3. Về án phí dân sự sơ thẩm**:

Các đương sự thống nhất để bà Nguyễn Thị Đ tự nguyện chịu số tiền 250.000 đồng án phí dân sự có giá ngạch được khấu trừ vào số tiền bà Đ đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0004634 ngày 04/4/2018. Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Bình Phước hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị Đ số tiền 50.000 đồng tiền tạm ứng án phí còn lại.

**4.** Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án bên phải thi hành án chậm thi hành thì ngoài số tiền phải trả còn phải chịu tiền lãi trên số tiền chậm thi hành theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian và số tiền chậm chậm thi hành án.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án.

**5**. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**
*(Đã ký)*
**Nguyễn Đình Học**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải tHnh ngày…..tháng……năm ….. về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số:…/…./TLST-.....[3] ngày…tháng… năm.....

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải tHnh về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo Đ xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải tHnh, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

# QUYẾT ĐỊNH
## CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 178 và Điều 188 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải tHnh ngày 08 tháng 01 năm 2016 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 118/2015/TLST – DSST ngày 17 tháng 12 năm 2015.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải tHnh về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo Đ xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải tHnh, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

**+ Nguyên đơn:** Bà Lê Thị Huệ, sinh năm 1966.

Trú tại: tổ 01, ấp 01B, xã Minh Đ, huyện H, Bình Phước.

**+ Bị đơn:** Bà Nguyễn Thị Liễu, sinh năm 1966.

Trú tại: tổ 03, ấp 01B, xã Minh Đ, huyện H, tỉnh Bình Phước.

**+Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan**: Ông Lê Xuân Thao- sinh năm: 1960; trú tại: tổ 03, ấp 01B, xã Minh Đ, huyện H, tỉnh Bình Phước.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Bà Nguyễn Thị Liễu phải trả tiền nợ hụi là 87.500.000 đồng (Tám mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng) cho bà Lê Thị Huệ. Thời hạn trả nợ: Mỗi tháng bà Nguyễn Thị Liễu phải trả nợ hụi số tiền 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) cho bà Lê Thị Huệ vào ngày 10 Hng tháng, thời hạn thanh toán cuối cùng vào ngày 10/01/2018 sẽ dứt điểm.

**Về án phí dân sự có giá ngạch**: Các đương sự thống nhất bà Nguyễn Thị Liễu chịu 2.187.000 đồng. Chi cục thi Hnh án dân sự huyện H, tỉnh Bình phước hoàn trả lại số tiền 2.900.000 đồng cho bà Lê Thị Huệ theo biên lai số 0011274 ngày 17/12/2015.

Kể từ ngày án có hiệu lực, có đơn yêu cầu thi Hnh án của người được thi Hnh án cho đến thi Hnh xong tất cả các khoản tiền. Hng tháng bên phải thi Hnh án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi Hnh án theo lãi suất cơ bản do ngân Hng nH nước quy định tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi Hnh án.

Trường hợp bản án được thi Hnh theo quy định tại điều 2 Luật thi Hnh án dân sự thì người được thi Hnh án dân sự, người phải thi Hnh án dân sự có quyền thỏa thuận thi Hnh án, quyền yêu cầu thi Hnh án, tự nguyện thi Hnh án hoặc bị cưỡng chế thi Hnh án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi Hnh án dân sự; thời hiệu thi Hnh án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi Hnh án.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban Hnh và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H**
**Thẩm phán**

* ***Nơi nhận***:
- TA Tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THA DS huyện;

- Lưu Hs + án;
- Các đương sự.

**Nguyễn Đình Học**